



KHỞI ĐỘNG







KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Theo em, con qua có thể uống nước vì khi thả những viên sỏi vào bình thì nước trong bình sẽ dâng lên.





BÀI 4

**ĐẶC ĐIỂM CỦA CHẤT Ở TRẠNG
THÁI RẮN, LỎNG, KHÍ.
SỰ BIẾN ĐỔI TRẠNG THÁI
CỦA CHẤT**



Yêu cầu cần đạt

- **Nêu được ở mức độ đơn giản một số đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí.**
- **Trình bày được ví dụ về biến đổi trạng thái của chất.**



KHÁM PHÁ





**1. ĐẶC ĐIỂM CỦA CHẤT Ở
TRẠNG THÁI RẮN, LỎNG, KHÍ**

Sắp xếp các chất: muối ăn, hơi nước, nhôm, ni-tơ (nitrogen), nước uống, dầu ăn, giấm ăn, ô-xi (oxygen), thủy tinh (ở nhiệt độ bình thường) vào vị trí thích hợp theo bảng gợi ý dưới đây.

Trạng thái rắn	Trạng thái lỏng	Trạng thái khí
?	?	?

TRÒ CHƠI “AI NHANH HƠN”



GV mời đại diện 2 nhóm tham gia trò chơi, các nhóm còn lại làm trọng tài. GV chia bảng lớp thành 2 phần.



Mỗi đội chơi cử đại diện 2 bạn lên bảng luận phiên viết các tên chất vào các cột tương ứng.



Đội nào xong trước có nhiều kết quả đúng là đội thắng cuộc.



Trạng thái rắn	Trạng thái lỏng	Trạng thái khí
<i>Muối ăn, nhôm, thủy tinh</i>	<i>Nước uống, dầu ăn, giấm ăn</i>	<i>Hơi nước, ô - xi, ni - tơ</i>

**Lấy thêm ví dụ về các chất
ở mỗi trạng thái**



Trạng thái rắn: Bánh mì, sắt, cốc,...



Bánh mì



Sắt



Trạng thái lỏng: Sữa, xăng, coca,...



Sữa



Xăng



Trạng thái khí: Khói, hi-đờ-rô,...



Khói



hi-đờ-rô



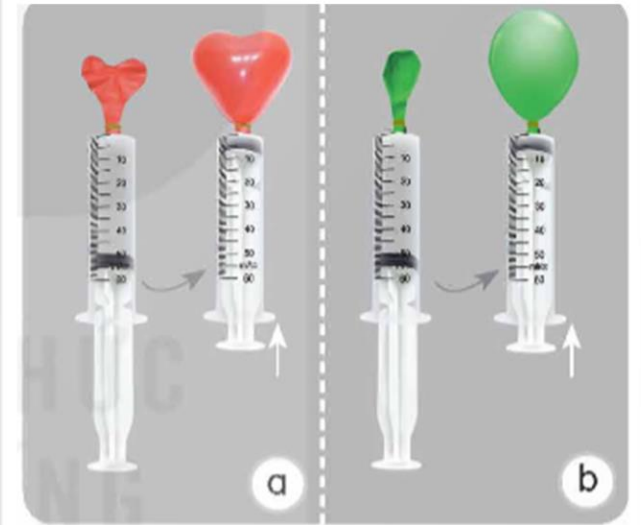
Kết luận

**Chất tồn tại ở ba trạng
thái: rắn, lỏng và khí.**

Nhóm 1 và nhóm 4:

+ Quan sát phần không khí trong bơm tiêm và trong bóng bay ở hình 2 để trả lời câu hỏi: *Chất ở trạng thái khí có hình dạng xác định hay có hình dạng của vật chứa nó?*

+ Tiếp tục quan sát vị trí của ruột bơm tiêm ở hình 3 để trả lời câu hỏi: *Chất ở trạng thái khí chiếm khoảng không gian xác định hay không xác định?*



Hình 2



a) Hút không khí vào bơm tiêm



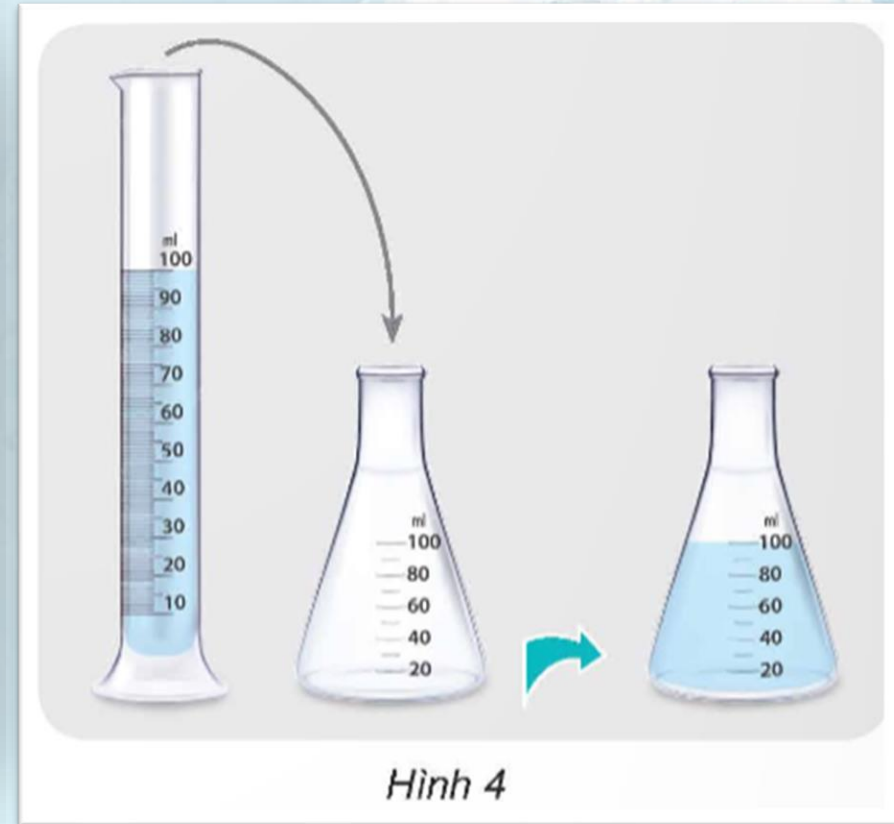
b) Bịt kín đầu bơm tiêm rồi ấn ruột bơm tiêm

Hình 3

Nhóm 2 và nhóm 5:

+ Quan sát hình dạng của nước khi thay đổi vật chứa ở hình 4 để trả lời câu hỏi: *Chất ở trạng thái lỏng có hình dạng xác định hay có hình dạng của vật chứa nó?*

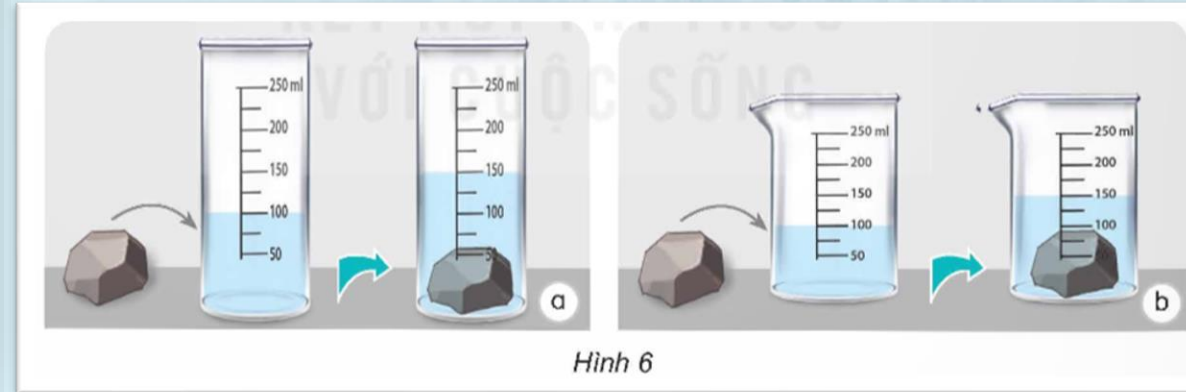
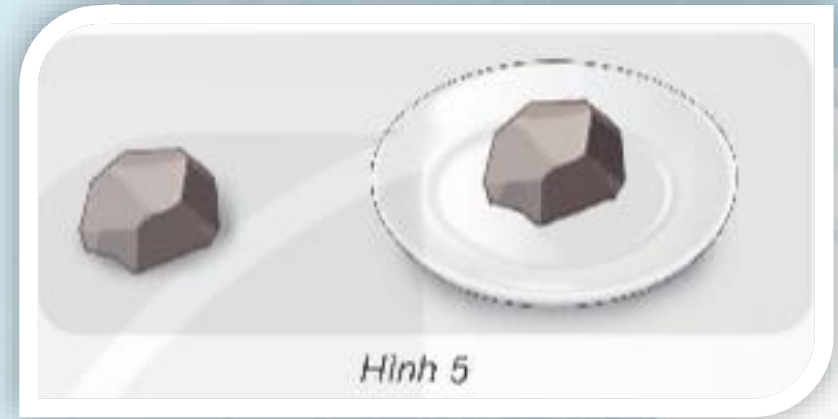
+ Tiếp tục quan sát để so sánh số mi-li-lít nước trong ống đong và bình tam giác ở hình 4 để trả lời câu hỏi: *Chất ở trạng thái lỏng chiếm khoảng không gian xác định hay không xác định?*



Nhóm 3 và nhóm 6:

+ Đọc thông tin, quan sát hình 5 để nhận xét đặc điểm về hình dạng của chất ở trạng thái rắn.

+ Tiếp tục quan sát mức nước trước và sau khi thả viên đá ở hình 6 và trả lời câu hỏi: *Chất ở trạng thái rắn chiếm khoảng không gian xác định hay không xác định?*



Hoàn thành bảng

Trạng thái	Hình dạng	Chiếm khoảng không gian

KẾT LUẬN

Trạng thái	Hình dạng	Chiếm khoảng không gian
Khí	Không xác định và có hình dạng của vật chứa	Không xác định
Lỏng		Xác định
Rắn	Xác định	Xác định



VẬN DỤNG



Người ta đã vận dụng đặc điểm nào của chất ở trạng thái rắn trong trò chơi xếp hình ở hình 7?

Người ta đã vận dụng đặc điểm chất rắn có hình dạng xác định trong trò chơi xếp gỗ.



Con quạ trong hoạt động mở đầu đã làm gì để nước dâng lên trong bình? Lượng nước dâng lên thể hiện rõ đặc điểm nào của chất ở trạng thái rắn?



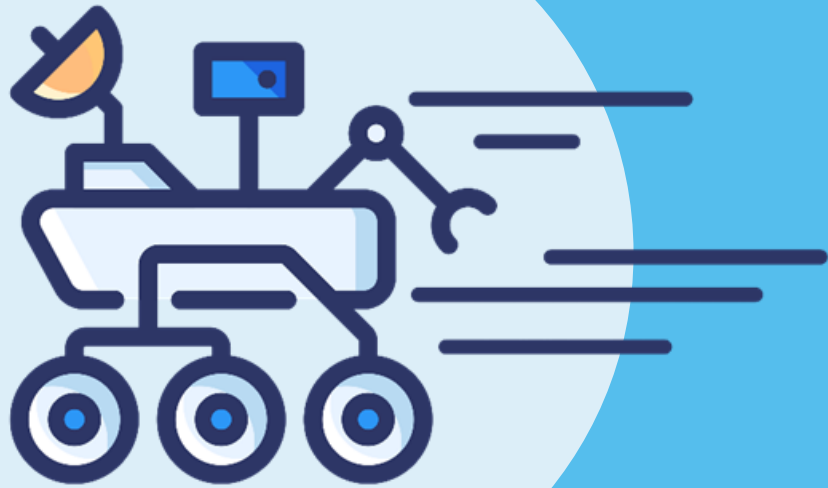
Hình 1

Để mực nước trong bình dâng lên, con quạ đã gấp sỏi cho vào bình chứa nước. Lượng nước dâng lên thể hiện rõ chất ở trạng thái rắn chiếm khoảng không gian xác định.

Kết luận

Trong cuộc sống có rất nhiều tình huống cần dựa vào đặc điểm của chất để giải quyết vấn đề.

DẶN DÒ



Ôn lại bài
đã học

Chuẩn bị bài mới:

Tạm biệt các em!

